

**TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2012**

**Tp Hồ Chí Minh năm 2013**

## MỤC LỤC

|  | <u>Trang</u> |
|--|--------------|
| <b>I- THÔNG TIN CHUNG</b>  | <b>1</b>     |
| 1- Thông tin khái quát   | 1            |
| 2- Quá trình hình thành và phát triển                                      | 1-2          |
| 3- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh  | 2            |
| 4- Thông tin mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý        | 2-4          |
| 5- Định hướng phát triển   | 4-6          |
| 6- Các rủi ro  | 6-7          |
| <b>II- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>                                   | <b>7</b>     |
| 1- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh                                 | 7            |
| 2- Tổ chức nhân sự   | 7-11         |
| 3- Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án                         | 11-12        |
| 4- Tình hình tài chính   | 12-13        |
| 5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu                      | 13-14        |
| <b>III- BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>                           | <b>14</b>    |
| 1- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh                          | 14-15        |
| 2- Tình hình tài chính   | 15-17        |
| <b>IV- ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b>                      | <b>17</b>    |
| 1- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty         | 17-18        |
| 2- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty    | 17-18        |
| 3- Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị                          | 17-18        |
| <b>V- QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>   | <b>18</b>    |
| 1- Hội đồng quản trị   | 18-22        |
| 2- Ban kiểm soát   | 22           |
| 3- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, Ban giám đốc | 22-23        |
| <b>VI- BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>   |              |
| 1- Ý kiến của kiểm toán  |              |
| 2- Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán gồm 33 trang đính kèm               |              |

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18  
Năm báo cáo 2012

## I. Thông tin chung

### 1- Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18 - (LILAMA 18 JOINT STOCK COMPANY)**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300390921
- Vốn điều lệ: **80.500.000.000** đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **80.500.000.000** đồng
- Địa chỉ: Số 9-19 Hồ Tùng Mậu - P Nguyễn Thái Bình – Quận 1 – Tp Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 38298490 - 38217474
- Số fax: 38210853
- Website: [www.lilama18.com.vn](http://www.lilama18.com.vn)
- Mã cổ phiếu: **LM8**

### 2- Quá trình hình thành và phát triển

#### - Quá trình hình thành và phát triển:

- ❖ Việc thành lập: Công ty cổ phần Lilama 18 tiền thân là Xí nghiệp Lắp máy 8 được thành lập theo Quyết định số 66/BXD-TCCB ngày 06/4/1977 của Bộ Xây dựng; Ngày 21/01/1982 được đổi tên thành Xí nghiệp Liên hợp Lắp máy 18 thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Lắp máy (nay là Tổng công ty Lắp máy Việt Nam) theo Quyết định số 98/BXD-TCCB của Bộ Xây dựng; Ngày 27/01/1993 thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước: Xí nghiệp Lắp máy số 18 theo Quyết định số 005/BXD-TCLĐ của Bộ Xây dựng; Ngày 02/01/1996 được đổi tên doanh nghiệp Nhà nước Xí nghiệp Liên hợp Lắp máy số 18 thành Công ty Lắp máy và Xây dựng số 18 theo Quyết định số 05/BXD-TCLĐ của Bộ Xây dựng; Ngày 11/12/2006 Công ty Lắp máy và Xây dựng số 18 được chuyển thành Công ty cổ phần Lilama 18 theo Quyết định số 1673/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng.
- ❖ Ra đời từ năm 1977, Công ty cổ phần Lilama 18 là một trong những thành viên mạnh của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam. Sau 35 năm hình thành và không ngừng phát triển, Lilama 18 đã tạo được một chỗ đứng vững vàng trong ngành Lắp đặt và gia công chế tạo Thiết bị ở Việt Nam, được các đối tác trong và ngoài nước tin nhiệm qua bề dày kinh nghiệm, với uy tín và chất lượng cao sau hàng loạt các công trình đã hoàn thành trong các lĩnh vực sau: Xây lắp các công trình công nghiệp, đường dây tải điện, trạm biến thế điện, Lắp ráp máy móc thiết bị cho các công trình. Sản xuất và mua bán vật tư, đất đèn, que hàn, oxy, phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng. Sản xuất vật liệu xây dựng. Gia công, chế tạo, lắp đặt, sửa chữa thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình, bể, bồn, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn; giàn khoan dầu khí, cung cấp lắp đặt thiết bị và bảo trì thang máy. Mua bán vật tư, thiết bị (cơ, điện, nhiệt lạnh, vật liệu xây dựng, vật liệu bảo ôn, cách nhiệt) các dây chuyền công nghệ. Tư vấn đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông (cầu, đường, bến cảng, sân bay). Thí nghiệm, hiệu chỉnh hệ thống điện, điều khiển tự động, kiểm tra mối hàn kim loại. Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ





tầng đô thị, khu công nghiệp. Cho thuê nhà ở, văn phòng. Kinh doanh bất động sản. kinh doanh lẻ hàng nội địa. Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: khách sạn (không hoạt động tại trụ sở).

- ❖ **Chuyển đổi sở hữu công ty:** Từ ngày 04/01/2007 Công ty Lắp máy và Xây dựng số 18 chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, đổi tên thành Công ty cổ phần Lilama 18. (Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005862 ngày 04 tháng 01 năm 2007; số 0300390921 đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 26 tháng 6 năm 2010).
- ❖ **Niêm yết:** Ngày 05 tháng 11 năm 2010 Công ty nhận được Quyết định số 237/2010/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu; Ngày 15 tháng 11 năm 2010 Công ty chính thức giao dịch **8.050.000** cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch **LM8**.

**- Các sự kiện khác:**

- ❖ Ngày 06 tháng 02 năm 2010 tại thành phố Hồ Chí Minh, công ty vinh dự đón nhận chứng chỉ ISO 9001:2008 do tổ chức đảm bảo chất lượng Lloyd's Register Quality Assurance (LRQA) cấp. Để đạt được chứng chỉ ISO 9001:2008 Lilama 18 đã xây dựng và chuẩn hóa hệ thống các quy trình tác nghiệp được thực hiện thống nhất trong toàn công ty. Bên cạnh đó, việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm dịch vụ, Lilama 18 không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, đo lường sự thỏa mãn của khách hàng đối với sản phẩm dịch vụ, đáp ứng đúng yêu cầu về cải tiến của ISO 9001:2008. Sau khi nhận chứng chỉ ISO 9001:2008 trong hoạt động quản lý chất lượng, Lilama 18 sẽ tiếp tục mở rộng phạm vi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sang các lĩnh vực hoạt động khác. Từ đó, Lilama 18 tạo động lực để phát triển ngày càng lớn mạnh và bền vững.
- ❖ Ngoài ra công ty còn nhận được các chứng chỉ: U; U2; S của tổ chức Hiệp hội kỹ sư cơ khí Hoa Kỳ (ASME) cấp ngày 26/10/2010 và các chứng chỉ như: NB; R của tổ chức National Board cấp trong tháng 10 năm 2010. Các chứng chỉ này là sự bảo đảm cho công việc: Gia công, chế tạo thiết bị cơ khí, sửa chữa thiết bị và xuất khẩu thiết bị chịu áp lực cao.

**3- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh: Lắp đặt thiết bị và gia công chế tạo thiết bị.
- Địa bàn kinh doanh: Các tỉnh thành trên các miền Nam, Trung, Bắc và Quốc tế.

**4- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

**a- Mô hình quản trị:** Công ty cổ phần Lilama 18 thực hiện mô hình quản trị của một công ty đại chúng niêm yết chứng khoán theo quy định của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán bao gồm:

- ❖ Đại hội đồng cổ đông công ty;
- ❖ Hội đồng quản trị;
- ❖ Ban kiểm soát;
- ❖ Ban tổng giám đốc;
- ❖ Các cán bộ quản lý.

**b- Cơ cấu bộ máy quản lý:** Công ty cổ phần Lilama 18 đến ngày 31/12/2012 gồm: Ban Tổng giám đốc; 08 phòng ban; 04 chi nhánh và 08 Đội công trình trực thuộc cụ thể như sau:

- ❖ Ban tổng giám đốc;

- ❖ Phòng Tổ chức - Hành chính;
- ❖ Phòng Kinh tế - Kỹ thuật;
- ❖ Phòng Tài chính - Kế toán;
- ❖ Phòng Cung ứng - Vật tư;
- ❖ Phòng Quản lý máy;
- ❖ Ban quản lý dự án;
- ❖ Ban An toàn lao động và phòng chống cháy nổ.
- ❖ Chi nhánh tại Vũng Tàu;
- ❖ Chi nhánh tại Bình Dương;
- ❖ Chi nhánh tại Kiên Giang;
- ❖ Chi nhánh tại Cambodia;
- ❖ 08 Đội công trình trực thuộc.

**- Các công ty con, công ty liên kết:**

+) Danh sách các công ty liên kết:

Đơn vị: Ngàn đồng

| TT | Tên công ty  | Địa chỉ   | Nghành nghề kinh doanh   | Vốn điều lệ | Tỷ lệ sở hữu của Lilama 18 |
|----|--|---|--|-------------|----------------------------|
| 1  | Công ty TNHH kết cấu thép toàn cầu Vina-Japan            | Số 26 VSIP II đường số 7-KCN Việt Nam – Singapore II, khu liên hợp công nghiệp – Đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thị xã Thủ Dầu 1, tỉnh Bình Dương | Sản xuất các loại kết cấu thép dùng trong xây dựng, sản xuất các loại nguyên liệu kết hợp dùng trong xây dựng.   | 50.236.500  | 15%                        |
| 2  | Công ty cổ phần chế tạo giàn khoan dầu khí (PV Shipyard) | 65A2 Đường 30/4, phường Thới Nhất, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu   | Tư vấn thiết kế, quản lý dự án xây dựng công trình biển – dầu khí, lắp đặt thiết bị dầu khí, hệ thống điện và tự động công trình dầu khí. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình khai thác dầu, khí đốt và tuyến ống dẫn khí, dầu,..., cho thuê | 594.897.870 | 3,02%                      |



|  |  |  |   |  |  |
|--|--|--|---|--|--|
|  |  |  | phương tiện, vận chuyển, nâng hạ, cầu các loại. |  |  |
|--|--|--|---|--|--|

## 5- Định hướng phát triển:

### a- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Nhận định chung: Kinh tế thế giới đã khởi sắc, nhưng đà tốc độ phục hồi vẫn còn chậm và ở mức thấp. Vì vậy, khả năng thu hút vốn để thực hiện các dự án tiếp tục gặp nhiều khó khăn.

Sau quá trình tái cấu trúc, nhiều doanh nghiệp sẽ bị đào thải, nhưng cũng sẽ xuất hiện nhiều doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ. Cuộc cạnh tranh thị phần đối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước sẽ tiếp tục diễn ra ngày càng gay gắt và quyết liệt.

Vấn đề nguồn nhân lực, tài chính và máy móc thiết bị thi công vẫn là rào cản rất lớn đối với quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần Lilama 18.

➤ **Mục tiêu:** Kiên trì thực hiện các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2012-2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 thông qua, đó là:

❖ **Mục tiêu tổng quát:** Lấy mục tiêu ổn định làm gốc để phát triển công ty; Tăng cường quản trị doanh nghiệp để đạt được sự phát triển bền vững.

#### ❖ Mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu thị trường, sản phẩm: Duy trì thị trường truyền thống Gia công, chế tạo cung cấp dịch vụ Lắp đặt thiết bị là chủ yếu, chủ động nghiên cứu và chiếm lĩnh một số thị trường mới.
- Mục tiêu Tài chính: Phát triển huy động vốn cổ phần, đảm bảo mức lợi nhuận để tái đầu tư và phát triển, có mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước để đảm bảo thu xếp đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư phát triển.
- Mục tiêu con người: Con người luôn là chìa khóa cho mọi cánh cửa phát triển và thành công. Do đó, mục tiêu về con người ngoài đào tạo quản lý, chuyên môn nghiệp vụ cần phải giáo dục phẩm chất, đạo đức trong kinh doanh, có tâm huyết và trung thành với công ty.
- Mục tiêu về đấu thầu: Tùy đặc điểm cụ thể của từng gói thầu mà đẩy mạnh chiến lược theo hướng ưu thế về giá, ưu thế về công nghệ, ưu thế về tài chính hay ưu thế về thương hiệu đã có của doanh nghiệp.
- Sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực của công ty.
- Nâng cao giá trị của công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông cũng như thu nhập của người lao động trong công ty được tăng trưởng hàng năm.
- Sản phẩm của công ty luôn được khách hàng tin tưởng và tín nhiệm ngày càng cao.

### b- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tái cấu trúc nguồn lực phù hợp với từng giai đoạn phát triển để đạt được mục tiêu đã đề ra;
- Phát triển gắn liền với quản trị rủi ro;
- Nghiên cứu các biện pháp huy động vốn phù hợp với nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển từng giai đoạn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng vốn có hiệu quả;



- Nghiên cứu từng bước để mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh, ngành nghề kinh doanh dưới các hình thức như liên doanh, hợp tác đầu tư thành lập thêm các chi nhánh tại các vùng miền khác nhau đặc biệt là các tỉnh phía Bắc nhằm tận dụng các lợi thế cơ sở hạ tầng như mặt bằng, máy móc thiết bị, văn phòng tạm của các dự án mà công ty đang thực hiện nhằm giảm thiểu chi phí đầu tư tăng lợi nhuận để thúc đẩy phát triển.
- Về thị trường: Duy trì và phát huy hiệu quả các thị trường truyền thống như điện, xi măng, dầu khí, hóa chất, các sản phẩm đầu vào khác. Triệt để thực hiện quan điểm: Không phân biệt dự án lớn hay nhỏ, thuận lợi hay khó khăn, đơn giản hay phức tạp miễn có việc làm, có doanh thu và có lợi nhuận;
- Về sản phẩm: Kiên trì thực hiện các sản phẩm thế mạnh của Lilama 18, kiểm soát chặt chẽ công tác giao khoán sản phẩm nhằm tập trung nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao chi phí, tăng giá trị hàm lượng chất xám trong sản phẩm ngày càng cao.
- Về tài chính: Tuân thủ nghiêm túc các quy định hiện hành của Pháp luật về công tác quản lý tài chính, phát huy dòng tiền một cách hợp lý, đa dạng hóa phương án huy động vốn: Bảo lãnh, tín chấp, thế chấp tài sản, ...; Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí đầu tư; phối hợp đồng bộ trong công tác thi công, nghiệm thu, thu hồi vốn nhằm tăng vòng quay đồng vốn giảm thiểu vốn vay các tổ chức tín dụng để tăng lợi nhuận cho công ty.
- Về đấu thầu: Luôn tôn trọng các yêu cầu của khách hàng, củng cố niềm tin vững chắc đối với khách hàng thông qua việc thực hiện tốt các thảo thuận giữa khách hàng với công ty. Tối ưu hóa các lợi thế về thương hiệu, trình độ điều hành quản lý, nhà xưởng máy móc thiết bị thi công, nguồn nhân lực có tay nghề cao và tiềm lực tài chính hiện có vào quá trình báo giá đấu thầu. Nắm bắt xử lý linh hoạt kịp thời và chính xác các thông tin liên quan đến công tác báo giá đấu thầu đảm bảo đạt hiệu quả trúng thầu cao nhất.
- Về nhân lực: Làm tốt công tác lập kế hoạch nguồn nhân lực cho từng giai đoạn, từng dự án; thực hiện tốt công tác tuyển dụng đào tạo, bố trí sử dụng và đãi ngộ đối với từng chức danh, vị trí, từng ngành nghề, từng công việc; phân phối thành quả lao động phù hợp với công sức đóng góp của mỗi thành viên trong quá trình quản lý điều hành và sản xuất kinh doanh, nhằm giữ chân đội ngũ quản lý và lao động giỏi hiện có đồng thời thu hút được nhiều hiền tài đến với công ty. Thực hiện nghiêm túc việc khoán sản phẩm tới tổ sản xuất nhằm tối đa khả năng sáng tạo trong lao động sản xuất của cán bộ công nhân viên, kích thích tinh thần làm việc tích cực và nâng cao trình độ quản lý điều hành sản xuất của mọi thành viên trong doanh nghiệp.

#### c- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

- Phấn đấu để trở thành một trong những công ty hàng đầu của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam về Lắp đặt và gia công chế tạo thiết bị cơ khí.
- Mang đến cho khách hàng sự trân trọng của tình nghĩa bạn bè qua việc thực hiện những cam kết trong kinh doanh.
- Tôn trọng và hợp tác với đối tác với tiêu chí đôi bên cùng có lợi.
- Chăm sóc và đáp ứng tốt nhất các nhu cầu của khách hàng.
- Trung thực và giữ lời hứa với khách hàng và cộng sự.
- Trách nhiệm, hỗ trợ và cởi mở trong quan hệ với đồng nghiệp.
- Lấy hiệu quả của công việc làm thước đo trong mọi hoạt động.



- Lilama 18 cam kết cung cấp dịch vụ gia công, chế tạo lắp đặt sản phẩm chất lượng tốt nhất thông qua việc đảm bảo quy trình phù hợp, đáp ứng tiêu chuẩn cao và ứng dụng công nghệ tiên tiến để tạo ra các sản phẩm có thời gian sử dụng lâu dài.
- Lilama 18 thông qua việc luôn lắng nghe ý kiến của khách hàng, tăng cường năng lực của ban lãnh đạo và nhân viên, đẩy mạnh mối quan hệ chiến lược với khách hàng để mang đến sự phát triển bền vững cho công ty, cho cổ đông và người lao động trong toàn công ty.

#### **6- Các rủi ro:**

##### **a- Rủi ro về mặt pháp luật:**

Là doanh nghiệp nhà nước chuyển sang hoạt động theo hình thức cổ phần, trở thành công ty đại chúng và tiến hành niêm yết trên Thị trường Chứng khoán tập trung, mọi hoạt động của công ty chịu sự điều tiết của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và thị trường chứng khoán, Luật xây dựng, Luật đầu tư, Luật đất đai và các quy định liên quan đến đất đai môi trường,...,vv. Trong từng thời kỳ các chính sách của Nhà nước có thay đổi liên quan đến ngành Xây - Lắp nói chung cũng như việc triển khai hướng dẫn các thay đổi chế độ chính sách của các cơ quan chức năng không kịp thời đều ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

##### **b- Rủi ro đặc thù ngành:**

Đặc thù hoạt động của ngành Xây - Lắp nói chung là thời gian thi công kéo dài, việc nghiệm thu bàn giao được thực hiện từng phần theo giai đoạn. Hơn nữa lĩnh vực Lắp đặt thiết bị rất phức tạp, điều kiện làm việc ngoài trời chịu sự tác động ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên như Lắp đặt các nhà máy Nhiệt điện, nhà máy xi măng, các giàn khoan ngoài biển..., Ngành Lắp máy thực hiện phải mất chi phí cao và chịu nhiều rủi ro hình thành từ điều kiện tự nhiên. Bên cạnh đó, quá trình thi công các công trình còn phụ thuộc nhiều vào tiến độ cung cấp thiết bị của chủ đầu tư, việc bàn giao mặt bằng của đơn vị xây dựng làm kéo giãn tiến độ của hợp đồng cũng như tăng chi phí của doanh nghiệp.

Điều kiện thi công ngoài trời, vừa thi công trên cao nên có nhiều nguy cơ xảy ra các tai nạn và sự cố trong lắp đặt. Là ngành đặc thù có nhiều lĩnh vực đòi hỏi độ chính xác cao, có tính chất lưu động, độc hại, nguy hiểm. Để hạn chế các rủi ro trong thi công, công ty quan tâm đặc biệt tới chế độ trang bị an toàn và bảo hộ lao động, đáp ứng đầy đủ các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp. Công ty thực hiện việc lập đầy đủ các phương án, biện pháp kỹ thuật an toàn trước lúc triển khai thi công. Đồng thời tổ chức cán giám sát kỹ thuật an toàn đầy đủ và thực hiện tốt mạng lưới an toàn có hệ thống nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất về sự cố hoặc tai nạn lao động xảy ra khi thi công. Để hạn chế rủi ro trong quá trình thi công công ty thực hiện mua bảo hiểm cho từng công trình cũng như từng xe máy, thiết bị thi công.

Trên cơ sở của tiến độ thi công công trình của từng công trình, của từng hợp đồng nhận thầu xây lắp và mức độ trọng yếu của từng công trình để lựa chọn thời gian mua vật tư, nguyên liệu phục vụ thi công theo thời gian do giá cả biến động, hạn chế tối đa hàng tồn kho dự trữ chờ thi công dài ngày, tăng cường công tác tiết kiệm, hạn chế tối thiểu hao hụt vật tư, nguyên nhiên liệu, tiết kiệm chi phí vận chuyển.

Thời gian quyết toán, thu hồi vốn các công trình xây - lắp đã hoàn thành thường bị kéo dài cũng tác động rất lớn tới hiệu suất sản xuất kinh doanh của công ty. Để giảm bớt rủi ro này, công ty thường xuyên đôn đốc khách hàng thanh toán đúng hạn đối với các hợp đồng nhận thầu xây - lắp đã hoàn thành.



**c- Rủi ro về thị trường:** Nước ta gia nhập tổ chức thương mại Quốc tế WTO sẽ tạo ra nhiều cơ hội cũng như nhiều thách thức đòi hỏi ngành Lắp máy trong nước nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển phải phù hợp với tiêu chuẩn và thông lệ Quốc tế.

Việc mở cửa thị trường sẽ tạo ra áp lực cạnh tranh gay gắt cho tất cả các doanh nghiệp hiện đang hoạt động trong lĩnh vực xây - lắp nói chung và ngành Lắp máy nói riêng. Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh và phương pháp quản lý khoa học sẽ là những đối thủ cạnh tranh thực sự đối với các doanh nghiệp trong nước.

**d- Rủi ro khác:** Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh... đều ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như làm chậm tiến độ, gây thiệt hại đến các công trình, hạng mục công trình đang thi công.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị: Triệu đồng

| Chỉ tiêu                          | Thực hiện năm 2011 | Kế hoạch năm 2012 | Thực hiện năm 2012 | So sánh (%)     |               |
|-----------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|-----------------|---------------|
|                                   |                    |                   |                    | TH-2012/TH-2011 | TH2012/KH2012 |
| 1- Tổng doanh thu                 | 637.884            | 638.570           | 1.110.913          | 174,15%         | 173,96%       |
| 2- Lợi nhuận thực hiện trước thuế | 28.557             | 30.400            | 49.624             | 173,77%         | 163,23%       |

Năm 2012 là một năm đầy khó khăn đối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước, nhưng với một định hướng kinh doanh đúng đắn và rõ ràng, công ty đã chủ động vượt qua trở ngại, giữ vững được hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo đủ công ăn việc làm cũng như thu nhập cho người lao động, cố gắng cho nhà đầu tư đúng kế hoạch cũng như thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước.

Cụ thể, Tổng doanh thu và lợi nhuận đều vượt so với kế hoạch đề ra lần lượt là: 74,15% và 73,96%. Doanh thu và lợi nhuận năm 2012 tăng hơn so với năm 2011 lần lượt là: 73,77% và 63,23%. Với các nguyên nhân chủ yếu như sau:

Công tác nghiệm thu, quyết toán, thanh toán và thu hồi vốn tốt dẫn đến giảm chi phí lãi vay.

Chi phí lãi vay trực tiếp giảm: 30% so với năm 2011 (30,2 tỷ so với 43,4 tỷ)

Chênh lệch TG đã thực hiện giảm: 83% so với năm 2011 (4,2 tỷ so với 26 tỷ)

Lợi nhuận khác tăng 5,6 tỷ so với năm 2011 (8,7 tỷ so với 3,1 tỷ).

### 2- Tổ chức và nhân sự:

#### a- Danh sách Ban điều hành:

| TT | Danh sách lý lịch tóm tắt                                       | Thông tin         |
|----|---|-------------------|
| 1  | <b>Ông Lê Quốc Ân</b><br>- Giới tính:<br>- Ngày tháng năm sinh: | Nam<br>29-07-1970 |

|    |  |  |
|----|--|--|
|    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nơi sinh:</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn:</li> <li>- Chức vụ công tác tại công ty:</li> <li>- Chức vụ công tác tại tổ chức khác:</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> <li>+ Đại diện phần vốn nhà nước</li> <li>+ Cá nhân</li> </ul>   | <p>Quảng Trị</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư kỹ thuật nhiệt và máy lạnh</p> <p>Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc</p> <p>Không</p> <p>1.718.857 CP, chiếm 21,352% VĐL</p> <p>1.690.500 CP, chiếm 21,000% VĐL</p> <p>28.357 CP, chiếm 0,352% VĐL</p>             |
| TT | Danh sách lý lịch tóm tắt  | Thông tin  |
| 2  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông <b>Trần Sỹ Quỳnh</b></li> <li>- Giới tính:</li> <li>- Ngày tháng năm sinh:</li> <li>- Nơi sinh:</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn:</li> <li>- Chức vụ công tác tại công ty:</li> <li>- Chức vụ công tác tại tổ chức khác:</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> <li>+ Đại diện phần vốn nhà nước</li> <li>+ Cá nhân</li> </ul> | <p>Nam</p> <p>04/12/1974</p> <p>Thái Nguyên</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư điện</p> <p>Phó tổng giám đốc - Thành viên HĐQT</p> <p>Không</p> <p>1.228.863 CP, chiếm 15,265% VĐL</p> <p>1.207.500 CP, chiếm 15,000% VĐL</p> <p>21.363 CP, chiếm 0,265% VĐL</p> |
| 3  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông <b>Vũ Minh Tuấn</b></li> <li>- Giới tính:</li> <li>- Ngày tháng năm sinh:</li> <li>- Nơi sinh:</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn:</li> <li>- Chức vụ công tác tại công ty:</li> <li>- Chức vụ công tác tại tổ chức khác:</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul>   | <p>Nam</p> <p>04/12/1954</p> <p>Nam Định</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư cơ khí chế tạo máy</p> <p>Phó tổng giám đốc</p> <p>Không</p> <p>6.789 CP, chiếm 0,084% VĐL</p>   |
| 4  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông <b>Đặng Quốc Anh</b></li> <li>- Giới tính:</li> <li>- Ngày tháng năm sinh:</li> <li>- Nơi sinh:</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn:</li> <li>- Chức vụ công tác tại công ty:</li> <li>- Chức vụ công tác tại tổ chức khác:</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul>  | <p>Nam</p> <p>01/12/1955</p> <p>Quảng Bình</p> <p>Việt Nam</p> <p>Kỹ sư cơ khí chế tạo máy</p> <p>Phó tổng giám đốc</p> <p>Không</p> <p>17.250 CP, chiếm 0,214% VĐL</p>  |



| TT | Danh sách lý lịch tóm tắt   | Thông tin  |
|----|---|--|
| 5  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông <b>Đặng Bá Cường</b></li> <li>- Giới tính:</li> <li>- Ngày tháng năm sinh:</li> <li>- Nơi sinh:</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn:</li> <li>- Chức vụ công tác tại công ty:</li> <li>- Chức vụ công tác tại tổ chức khác:</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nam</li> <li>30/08/1963</li> <li>Hà Tĩnh</li> <li>Việt Nam</li> <li>Kỹ sư điện</li> <li>Phó tổng giám đốc</li> <li>Không</li> <li>13.631 CP, chiếm 0,169% VDL</li> </ul>                  |
| 6  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông <b>Phan Văn Nam</b></li> <li>- Giới tính:</li> <li>- Ngày tháng năm sinh:</li> <li>- Nơi sinh:</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn:</li> <li>- Chức vụ công tác tại công ty:</li> <li>- Chức vụ công tác tại tổ chức khác:</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nam</li> <li>13/10/1964</li> <li>Hà Tĩnh</li> <li>Việt Nam</li> <li>Kỹ sư công nghệ hàn</li> <li>Phó tổng giám đốc</li> <li>Không</li> <li>3.623 CP, chiếm 0,045% VDL</li> </ul>          |
| 7  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông <b>Ngô Văn Phùng</b></li> <li>- Giới tính:</li> <li>- Ngày tháng năm sinh:</li> <li>- Nơi sinh:</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn:</li> <li>- Chức vụ công tác tại công ty:</li> <li>- Chức vụ công tác tại tổ chức khác:</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nam</li> <li>14/02/1964</li> <li>Nghệ An</li> <li>Việt Nam</li> <li>Cử nhân Tài chính - Kế toán</li> <li>Phó tổng giám đốc</li> <li>Không</li> <li>36.852 CP, chiếm 0,458% VDL</li> </ul> |
| 8  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông <b>Trần Văn Tiến</b></li> <li>- Giới tính:</li> <li>- Ngày tháng năm sinh:</li> <li>- Nơi sinh:</li> <li>- Quốc tịch</li> <li>- Trình độ chuyên môn:</li> <li>- Chức vụ công tác tại công ty:</li> <li>- Chức vụ công tác tại tổ chức khác:</li> <li>- Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nam</li> <li>28/01/1967</li> <li>Vĩnh Phúc</li> <li>Việt Nam</li> <li>Kỹ sư cơ khí chế tạo máy</li> <li>Phó tổng giám đốc</li> <li>Không</li> <li>20.758 CP, chiếm 0,2578% VDL</li> </ul> |
|    |   |  |

